

**CÔNG TY TNHH ELEARNING STUDIO**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ELEARNING STUDIO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ELEARNING STUDIO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107953566

**3. Ngày thành lập:** 08/08/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 16, khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 6269 2432

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                       | 4741        |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4651        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);                                                                                                                                                                                                    | 4659        |
| 4.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 6202        |
| 5.  | Xuất bản phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5820        |
| 6.  | Giáo dục nghề nghiệp<br>Chi tiết: Dạy nghề;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8532        |
| 7.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình;                                                                                                                                                                                                                           | 5911        |
| 8.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 6201(Chính) |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6209        |
| 10. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7020        |
| 11. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết:<br>+ Tư vấn giáo dục,<br>+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,<br>+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.                                                                                                                                                                                               | 8560        |
| 12. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản phẩm phần mềm; Gia công phần mềm;                                                                                                                                                                                                                                                             | 6329        |
| 13. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);<br>- Dạy đọc nhanh;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính.                                                                                                                                                                                       | 8559        |
| 14. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp;<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | 7730        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên                     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN HƯƠNG VIỆT | Số 5 N25, tổ 5, cụm 1b, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam      | 3.250.000.000         | 65,000    | 0102631501                                                                                                                                        |         |
| 2   | NGUYỄN KHÁNH TOÀN                  | Thôn Mao Dộc, Xã Phụng Mao, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                    | 750.000.000           | 15,000    | 125024911                                                                                                                                         |         |
| 3   | NGUYỄN THỊ VIÊN                    | Thôn Đại Mão, Xã Đại Thành, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                 | 1.000.000.000         | 20,000    | 121932112                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ VIÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/10/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121932112

Ngày cấp: 27/02/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đại Mão, Xã Đại Thành, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 515 Ecohome 2, đường Tân Xuân, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội